

A. MỞ ĐẦU

I-LÝ DO VIẾT SÁNG KIẾN:

Đại hội VI năm 1986 của Đảng đã nêu lên bốn bài học lớn, trong đó có bài học: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng lấy dân làm gốc, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động” (Văn kiện Đảng: Toàn tập, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1987). Văn kiện đại hội nhấn mạnh “Xóa bỏ nhận thức sai lầm coi công tác quần chúng chỉ là biện pháp để tổ chức, động viên nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách. Đối với những chủ trương có quan hệ trực tiếp tới đời sống nhân dân trên phạm vi cả nước cũng như ở các địa phương phải trung cầu ý kiến nhân dân trước khi quyết định”. Nội dung phát huy dân chủ tiếp tục được các kỳ Đại hội của Đảng từ đó đến nay luôn quan tâm, đề cập ngày càng cụ thể. Sau hơn 30 năm đổi mới, Đảng ta đã nhận thức ngày càng sâu sắc hơn tầm quan trọng và vai trò của xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, khẳng định dân chủ là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới. Đồng thời, Đảng ta cũng nhận thức đầy đủ hơn về tính khách quan trong việc thực hiện dân chủ, nhất là các hình thức dân chủ trực tiếp trong tình hình thực tiễn hiện nay của đất nước.

Đảng ta và Bác Hồ luôn xác định thực hành dân chủ trong Đảng có ý nghĩa quyết định đối với phát triển dân chủ trong tổ chức và hoạt động của cả hệ thống chính trị, gắn với dân chủ hóa toàn bộ đời sống xã hội, có dân chủ mới có đồng thuận xã hội, có đồng thuận xã hội mới tạo ra sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Bác Hồ đã nói rất giản dị rằng dân chủ là dân là chủ, dân làm chủ, là dân tin, dân muốn nói, muốn bàn việc nước và làm việc nước. Thực hành dân chủ là nhằm phát huy sức sáng tạo, lực lượng vật chất và tinh thần của nhân dân trong công cuộc kiến tạo xã hội mới ấm no, hạnh phúc. Với tinh thần ấy, Đại hội IX của Đảng xác định lại một lần nữa vị trí, tầm quan trọng lâu dài và bức thiết của vấn đề dân chủ. Đại hội đã xác định mục tiêu chiến lược của Cách mạng nước ta trong thời kỳ mới là thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tuy nhiên, trong thực tiễn bên cạnh những ưu điểm, việc thực hiện phát huy dân chủ cũng còn nhiều hạn chế, bất cập. Nhận thức về dân chủ và xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa còn hạn chế, chưa đầy đủ và hệ thống, chưa lý giải và làm sáng tỏ kịp thời nhiều vấn đề do thực tiễn đặt ra; chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa dân chủ và kỷ luật, kỷ cương; chưa coi trọng đúng mức phát triển các hình thức dân chủ trực tiếp. Có nơi vẫn còn tình trạng dân chủ hình thức; ý kiến của

nhân dân chưa thực sự được lắng nghe. Còn tình trạng lợi dụng dân chủ, gây mất an ninh, trật tự, gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ. Quyền làm chủ của nhân dân còn bị vi phạm ở nhiều nơi, trên nhiều lĩnh vực. Tệ quan liêu, tham nhũng, vẫn chưa được đẩy lùi; tình trạng khiếu kiện còn xảy ra ở nhiều nơi. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở chưa đồng đều ở các khu vực, loại hình cơ sở. Vẫn còn có những cơ quan, đơn vị chưa xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở nội bộ cơ quan mình.

Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị Khóa VIII, về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 65-KL/TW ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Ban Bí thư, về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII), về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị, về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính Phủ, về việc Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Công văn số 182-CV/TU ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông, về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021... Tất cả không chỉ nói lên tính cấp thiết của việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân mà còn đặt ra yêu cầu đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, không tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Thực hiện chế độ dân chủ ở cơ sở để nhân dân bàn bạc và trực tiếp quyết định những công việc quan trọng, thiết thực, gắn bó với quyền lợi và nghĩa vụ của họ, đồng thời phát huy dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền địa phương, của các đơn vị ở cơ sở...

Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo, trong nhiều trường trung học phổ thông, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị Khóa VIII, về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành “Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường”, đã bước đầu tạo ra không khí dân chủ trong

các trường học, góp phần vào việc dạy tốt, học tốt. Tuy nhiên, qua thực tế và qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng, cũng giống như nhiều cơ quan, đơn vị thuộc nhiều ngành, nhiều lĩnh vực khác, vẫn còn có những trường học triển khai chậm, triển khai hình thức, kém hiệu quả. Thậm chí có trường do thiếu dân chủ dẫn đến gây mâu thuẫn nội bộ, mất đoàn kết, khiếu kiện kéo dài. Điều này ảnh hưởng sâu sắc tới chất lượng giáo dục, đến hoạt động dạy và học của nhà trường. Đặc biệt ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của nhà trường, uy tín của ngành giáo dục đối với phụ huynh học sinh, đối với xã hội, đối với nhân dân.

Vì vậy, việc thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy cao nhất quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường trong các trường trung học phổ thông, là một đòi hỏi, một yêu cầu cấp bách của sự nghiệp đổi mới trong ngành Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện dân chủ trong trường trung học phổ thông, nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho cha mẹ học sinh, người dân, các cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng cho nhà trường, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân. Ngoài ra, thực hiện dân chủ trong nhà trường, nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của lãnh đạo nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp của Nhà nước.

Với những lý do nêu trên, bản thân mạnh dạn lựa chọn đề tài **“Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của trường trung học phổ thông”**.

II-MỤC TIÊU CỦA SÁNG KIẾN:

1-Mục tiêu chung:

Trên cơ sở đánh giá đúng thực trạng việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường trung học phổ thông hiện nay, bản sáng kiến xác định một số giải pháp nhằm thực hiện tốt hơn quy chế dân chủ trong các trường trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đổi mới hiện nay của ngành Giáo dục và Đào tạo.

2-Mục tiêu cụ thể:

Phân tích một số lý luận về dân chủ, dân chủ ở cơ sở và dân chủ trong trường học, từ đó làm sáng tỏ sự cần thiết phải thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường trung học phổ thông hiện nay.

Phân tích thực trạng, nguyên nhân và những kinh nghiệm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường trung học phổ thông hiện nay, những vấn đề đặt ra trong việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường trung học phổ thông.

Nêu một số giải pháp và kiến nghị chủ yếu để thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

III-GIỚI HẠN CỦA SÁNG KIẾN:

1-Về đối tượng nghiên cứu:

Nghiên cứu thực trạng việc thực hiện quy chế dân chủ trong các trường trung học phổ thông ở tỉnh Đắk Nông, qua khảo sát thực tế một số trường từ năm 2015 đến nay.

Nghiên cứu những giải pháp có tính khả thi, nhằm nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường trung học phổ thông ở tỉnh Đắk Nông.

2-Về phương pháp nghiên cứu:

2.1-Phương pháp nghiên cứu lý luận:

Sáng kiến thực hiện trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác –Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam đã được tổng kết trong các văn kiện của Đảng; Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị Khóa VIII, về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 65-KL/TW ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Ban Bí thư, về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII), về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị, về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính Phủ, về việc Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Công văn số 182-CV/TU ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông, về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021...Trên cơ sở đó, phân tích, tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật, các tài liệu liên quan nhằm xây dựng cơ sở lý luận của đề tài nghiên cứu.

2.2-Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:

Sử dụng phương pháp quan sát khoa học, phương pháp điều tra, phương pháp thực nghiệm khoa học, phương pháp phân tích tổng kết kinh nghiệm, phương

pháp nghiên cứu sản phẩm, phương pháp phỏng vấn... nhằm nghiên cứu, tìm hiểu, khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường giáo dục, đồng thời xác lập các biện pháp quản lý cần thiết, hiệu quả của các lãnh đạo trường trung học phổ thông ở tỉnh nhà đối với việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở nhà trường của mình.

2.3-Giới hạn phạm vi nghiên cứu:

Đề tài chỉ giới hạn nghiên cứu một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các trường trung học phổ thông ở tỉnh Đắk Nông.

B. NỘI DUNG

I-CƠ SỞ VIẾT SÁNG KIẾN:

1-Cơ sở khoa học:

1.1-Một số khái niệm:

1.1.1-Khái niệm về dân chủ:

Thuật ngữ dân chủ xuất hiện từ thời cổ đại. Nhà sử học, nhà chính trị học Hê-rô-đốt (người Hy Lạp, 484 – 425 trước công nguyên), là người đầu tiên đưa ra khái niệm dân chủ khi ông xem xét các thể chế chính trị trong lịch sử loài người. Theo ông, lịch sử đã xuất hiện ba kiểu thể chế chính trị: quân chủ; quý tộc và dân chủ. Trong đó, dân chủ là thể chế chính trị do nhân dân nắm quyền lực thông qua con đường bầu cử. Để chỉ một hiện thực dân chủ đã được thiết lập trên thực tế, trong ngôn ngữ đã xuất hiện thuật ngữ *democratia*, nghĩa là quyền lực thuộc về nhân dân (*democratia* là từ ghép của hai từ *demos* là nhân dân, *cratos* là quyền lực). Như vậy, với nguyên nghĩa của từ, dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân. Nhân dân là chủ thể của quyền lực, sử dụng quyền lực để tổ chức, quản lý xã hội, phát triển xã hội, phát triển con người. Với ý nghĩa đó, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển xã hội, nhất là xã hội có giai cấp.

Ngoài ra, dân chủ (trong phương thức công tác) là tôn trọng và thực hiện quyền mọi người tham gia bàn bạc và quyết định các công việc chung. (Từ điển Tiếng Việt, Trung tâm từ điển ngôn ngữ, viện Ngôn ngữ học, 1992, trang 254).

1.1.2-Khái niệm về dân chủ cơ sở:

Dân chủ ở cơ sở là quyền dân chủ trực tiếp của người dân, được tiến hành từ cấp xã phường trở xuống và các cơ quan, đơn vị, trường học, nhà máy, xí nghiệp...theo phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Dân chủ ở cơ sở, trước hết là dân chủ trực tiếp, là hình thức nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, bằng cách trực tiếp thể hiện ý chí, nguyện vọng của mình đối với tổ chức và hoạt động của các cơ quan, chính quyền ở cơ sở.

Nói đến dân chủ cơ sở là nói đến vị thế của người dân ở cơ sở, trước hết và chủ yếu là các tầng lớp người lao động đang hàng ngày làm ra của cải vật chất và tinh thần để bảo đảm cho xã hội tồn tại, phát triển.

1.1.3-Khái niệm thực hiện dân chủ ở cơ sở:

Thực hiện dân chủ ở cơ sở là thực hiện các quy định nhằm bảo đảm quyền của nhân dân được biết, tham gia ý kiến, quyết định, thực hiện và giám sát việc thực hiện hoạt động của chính quyền cấp xã trở xuống, của lãnh đạo các tổ chức, các cơ quan, đơn vị, trường học, nhà máy, xí nghiệp...

1.1.4 -Khái niệm về thực hiện dân chủ ở trường học:

Thực hiện dân chủ ở trường học là nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của tập thể lãnh đạo nhà trường, của giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh theo quy định của pháp luật. Từ đó, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

1.1.5 -Khái niệm hình thức thực hiện dân chủ:

Hình thức thực hiện dân chủ là công khai các nội dung, thông tin hoạt động và các hình thức khác để nhân dân được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định, được kiểm tra, giám sát nhằm tăng cường sự tham gia của nhân dân vào hoạt động của chính quyền và của các cơ quan, đơn vị... (Dự thảo Đề cương Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ...)

1.1.6 -Khái niệm giải pháp:

Giải pháp là phương pháp giải quyết, là cách làm, cách tiến hành một vấn đề cụ thể nào đó. (Từ điển Tiếng Việt, Trung tâm từ điển ngôn ngữ, Viện Ngôn ngữ học, 1992, trang 389).

2-Cơ sở chính trị, pháp lý:

2.1-Cơ sở chính trị:

Đảng ta đã nhận thức ngày càng sâu sắc hơn tầm quan trọng và vai trò của xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đảng ta khẳng định dân chủ là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới. Đồng thời, Đảng ta cũng nhận thức đầy đủ hơn về tính khách quan thực hiện dân chủ, nhất là các hình thức dân chủ trực tiếp trong tình hình mới.

Tại Đại hội VI của Đảng năm 1986, Đảng ta đã khẳng định “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động.

Nội dung phát huy dân chủ tiếp tục được các kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng từ đó đến nay thường xuyên được quan tâm đề cập ngày càng sâu sát, cụ thể hơn.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Khóa VIII (tháng 6 năm 1997) đã nhấn mạnh, lúc này để giữ vững và phát huy được bản chất tốt đẹp của Nhà nước ta, phải phát huy quyền làm chủ của dân, thu hút nhân dân tham gia quản lý nhà nước, tham gia kiểm kê, kiểm soát nhà nước, khắc phục tình trạng suy thoái, quan liêu, mất dân chủ và nạn tham nhũng.

Tháng 01 năm 2011, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã chỉ rõ: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân; cán bộ, công chức phải hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân...”.

Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tháng 01 năm 2016, vấn đề phát huy dân chủ được khẳng định trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng: “Tiếp tục tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về đảng cầm quyền, xác định rõ mục đích cầm quyền, phương thức cầm quyền, nội dung cầm quyền, điều kiện cầm quyền; vấn đề phát huy dân chủ trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền; các nguy cơ cần phải phòng ngừa đối với đảng cầm quyền”.

Ngày 18 tháng 02 năm 1998, Bộ Chính trị (Khóa VIII) đã ban hành Chỉ thị số 30-CT/TW, về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, nhằm mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của nhân dân là mục tiêu, đồng thời là động lực bảo đảm cho thắng lợi của Cách mạng, của công cuộc đổi mới.

Sau hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW nêu trên, ngày 04 tháng 3 năm 2010 Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 65-KL/TW, về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Ngày 07 tháng 01 năm 2016, Bộ Chính trị Khóa XI đã ban hành Kết luận số 120-KL/TW, về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Kết luận đã nêu rõ các chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng; cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân chủ cơ sở được xây dựng, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với điều kiện, trình độ phát triển và yêu cầu của đất nước. Dân chủ trực tiếp ở cơ sở được mở rộng, nhân dân được bàn và quyết định những công việc quan trọng, thiết thực, gắn liền với lợi ích của mình;

quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân được bảo vệ. Phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” từng bước đã được thể chế hóa và đi vào cuộc sống.

Nhằm thực hiện có hiệu quả Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị khóa XI, ngày 31 tháng 3 năm 2021 Tỉnh ủy Đắk Nông đã ban hành Công văn số 182-CV/TU, về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021. Nội dung nhằm tiếp tục cụ thể hóa, hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ theo tinh thần Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung phát triển năm 2011) và Hiến pháp năm 2013, đảm bảo tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân. Thực hiện tốt, có hiệu quả trên thực tế phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

2.2-Cơ sở pháp lý:

Thực hiện Chỉ thị 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị, ngày 09 tháng 01 năm 2015 Chính phủ ban hành Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nghị định này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm: dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan. Ngày 13 tháng 01 năm 2016, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 01/2016/TT-BNV, về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm cụ thể hóa một số nội dung về Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan đơn vị; chế độ báo cáo định kỳ. Ngày 07 tháng 11 năm 2018 Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

Để triển khai mạnh mẽ, đầy đủ việc thực hiện dân chủ trong các cơ sở giáo dục, ngày 01 tháng 3 năm 2000 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT, về việc Ban hành “Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường”. Ngày 19 tháng 5 năm 2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

Đối với ngành giáo dục Đắk Nông, nhằm giúp các cơ sở giáo dục phát huy cao tính dân chủ trong đơn vị, ngày 10 tháng 8 năm 2018 Công đoàn Ngành đã ban hành Hướng dẫn số 63/HD-CĐN, về việc Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động trong các cơ quan quản lý giáo dục, đơn vị trường học của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông.

Những cơ sở chính trị, pháp lý nêu trên cho ta thấy rằng, mục đích việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là nhằm thực hiện có hiệu quả nhất quan điểm, chủ trương, phương châm của Đảng và Nhà nước ta, đó là phải phát huy cao nhất tính dân chủ trong mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị, chính quyền ở cơ sở; phải đề **“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”**.

Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường là nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh của nhà trường theo đúng quy định của luật pháp. Đồng thời góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

II-THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT:

1-Thực trạng các vấn đề cần giải quyết:

Sau hơn 20 năm triển khai thực hiện Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT, ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành “Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường”, việc nhà trường phổ thông nói chung và các trường trung học phổ thông nói riêng, triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường, một phần nào đã làm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện tốt nghĩa vụ của mình, có ý thức rèn luyện phấn đấu trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có lối sống lành mạnh, trung thực và nhân văn; phát huy tinh thần dân chủ trong hoạt động, công tác, tích cực tham gia ý kiến về những việc cán bộ, viên chức, người lao động được tham gia ý kiến. Điều này sẽ làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động không ngừng rèn luyện để nâng cao năng lực chuyên môn và điều chỉnh lề lối làm việc theo hướng công khai, dân chủ.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm nói trên, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của một số trường trung học phổ thông ở Đắk Nông trong thời gian qua cũng còn nhiều hạn chế, bất cập. Năm 2018, bản thân đã thực hiện điều tra thực trạng thông qua “Phiếu lấy ý kiến” của trên 800 cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của 20/23 trường trung học phổ thông của tỉnh nhà. Dưới đây, bản thân xin được nêu ra một số thực trạng ở các nhà trường trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở liên quan đến các nội dung được quy định trong Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT nêu trên (*thông qua các bảng số liệu thống kê Phiếu lấy ý kiến, đơn vị tính là %*):

1.1-Những vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Hiệu trưởng:

TT	Nội dung	Mức độ đạt				
		Tốt	khá	TB	Kém	Khó nói
1	Việc thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường;	77%	12%	6%	3%	2%
2	Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường;	81%	13%	4%	2%	0%
3	Việc công khai các khoản đóng góp của học sinh, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo quy định hiện hành;	65%	23%	7%	2%	3%
4	Việc lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh;	71%	14%	11%	2%	2%
5	Việc chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh; của Ban Thanh tra nhân dân...	67%	24%	5%	1%	3%
6	Việc chỉ đạo cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường;	58%	26%	13%	2%	1%
7	Việc phối hợp với Công đoàn nhà trường tổ chức hội nghị viên chức, người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học;	62%	29%	6%	3%	0%
8	Việc tổ chức các cuộc họp hội đồng, họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường;	55%	31%	9%	3%	2%
9	Giương mắt, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giầu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác của người đứng đầu;	63%	19%	16%	1%	1%
10	Việc thực hiện chế độ tiếp dân của người đứng đầu đơn vị (Hiệu trưởng nhà trường).	66%	13%	18%	2%	1%

1.2-Những vấn đề liên quan đến trách nhiệm của giáo viên, nhân viên và người lao động:

TT	Nội dung	Mức độ đạt				
		Tốt	khá	TB	Kém	Khó nói
1	Việc tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung Hiệu trưởng phải lấy ý kiến theo quy định (Điều 5, Mục 1, Chương 2 của Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT);	45%	23%	28%	3%	1%
2	Việc đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường;	61%	26%	9%	4%	0%
3	Việc thực hiện đúng những quy định trong Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm;	82%	13%	3%	2%	0%
4	Việc giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, viên chức; tôn trọng đồng nghiệp và học sinh; bảo vệ uy tín của nhà trường;	75%	17%	6%	1%	1%
5	Thực hiện những việc giáo viên, nhân viên, người lao động được biết, tham gia ý kiến, giám sát kiểm tra thông qua hình thức dân chủ trực tiếp, thông qua các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường;	54%	27%	16%	3%	0%

1.3-Những vấn đề liên quan đến học sinh:

TT	Nội dung	Mức độ đạt				
		Tốt	khá	TB	Kém	Khó nói
1	Việc học sinh được biết về chủ trương, chế độ, chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với học sinh;	81%	12%	5%	2%	0%
2	Việc học sinh được biết về kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục của nhà trường hàng năm;	58%	23%	13%	4%	2%
3	Việc học sinh được biết về những thông tin có liên quan đến hoạt động học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;	79%	15%	4%	1%	1%
4	Việc học sinh được tham gia ý kiến về xây dựng nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh trong quá trình tham gia học tập ở trường;	47%	25%	24%	3%	1%

5	Việc học sinh được tham gia ý kiến về tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh.	45%	24%	25%	5%	1%
---	--	-----	-----	-----	----	----

1.4-Những vấn đề liên quan trách nhiệm chung của lãnh đạo nhà trường:

TT	Nội dung	Mức độ đạt				
		Tốt	khá	TB	Kém	Khó nói
1	Việc phổ biến ngay từ đầu năm học bản Kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm của học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên, nhân viên và người lao động của nhà trường;	82%	13%	4%	1%	0%
2	Việc thông báo công khai những quy định về đào tạo, bồi dưỡng, nội quy, quy chế hoạt động, kết quả tuyển sinh, thi tốt nghiệp; tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thi đua; khen thưởng, kỷ luật;	78%	19%	2%	1%	0%
3	Việc định kỳ ít nhất trong 01 năm học có 03 lần tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ học sinh;	89%	8%	2%	1%	0%
4	Việc kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên, nhân viên và người lao động;	67%	21%	7%	4%	1%
5	Việc đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.	73%	22%	3%	2%	0%
6	Việc giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định.	56%	23%	17%	3%	1%

1.5-Những vấn đề liên quan trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường:

TT	Nội dung	Mức độ đạt				
		Tốt	khá	TB	Kém	Khó nói
1	Việc lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ nhà trường đối với việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường;	61%	19%	16%	3%	1%
2	Việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ của Hội đồng trường;	58%	21%	19%	2%	0%

3	Việc Công đoàn nhà trường chủ động phối hợp với lãnh đạo nhà trường để tổ chức hội nghị viên chức, người lao động đầu năm học;	52%	18%	22%	7%	1%
4	Việc Ban Thường vụ Đoàn trường phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;	53%	21%	17%	8%	1%
5	Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường;	61%	16%	19%	4%	0%
6	Việc Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ; có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị hiệu trưởng giải quyết.	46%	21%	26%	5%	2%

1.6-Những kết luận về kết quả điều tra thực trạng:

1.6.1-Những vấn đề liên quan đến trách nhiệm của Hiệu trưởng:

Qua bảng thống kê khảo sát, có một số tồn tại, hạn chế nổi bật thuộc về trách nhiệm của Hiệu trưởng như sau:

-Việc tổ chức các cuộc họp hội đồng, họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường ít triển khai thực hiện, hoặc thực hiện còn hình thức, chiếu lệ;

-Chưa quan tâm đầy đủ, đúng mức việc chỉ đạo cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường;

-Việc phối hợp với Công đoàn nhà trường để tổ chức hội nghị viên chức, người lao động thiếu sự chủ động, gắn kết;

-Việc công khai các khoản đóng góp của học sinh thực hiện chưa đầy đủ theo quy định của các văn bản hiện hành của ngành Giáo dục và Đào tạo, của Hội đồng nhân dân tỉnh;

-Còn nhiều Hiệu trưởng khá lúng túng trong việc chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh; của Ban Thanh tra nhân dân;

-Việc lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh chưa thể hiện tính cầu thị cao;

-Vẫn còn tình trạng hiệu trưởng chưa thực hiện đầy đủ các quy định về việc tiếp dân của thủ trưởng cơ quan;

-Một số hiệu trưởng còn thiếu sự quan tâm, chưa nắm bắt đầy đủ các quy định của pháp luật, chưa nhận thức được đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Một số trường thiếu sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

-Một số hiệu trưởng chưa thực sự quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện dân chủ, có biểu hiện phó mặc cho cấp phó, người giúp việc; chưa thật sự quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị nhà trường của mình; hoặc là xây dựng hình thức, đối phó không triển khai cụ thể...

-Việc tổ chức kiểm tra thực hiện dân chủ chưa thường xuyên, nhiều nơi chưa đưa vào chương trình làm việc của chi bộ, của Hội đồng trường, của tập thể lãnh đạo nhà trường; thiếu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn. Việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm theo các chuyên đề về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

1.6.2-Những vấn đề liên quan đến trách nhiệm của giáo viên, nhân viên và người lao động:

Những tồn tại, hạn chế liên quan đến trách nhiệm của giáo viên, nhân viên và người lao động chủ yếu thể hiện qua các nội dung sau:

-Thiếu tích cực, chủ động, nhiệt tình trong việc tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung hiệu trưởng phải lấy ý kiến theo quy định như: Kế hoạch phát triển, tuyển sinh, dạy học; Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; các báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm của nhà trường;

-Ít quan tâm đến việc thực hiện vai trò giám sát các hoạt động của nhà trường thông qua các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.

1.6.3-Những vấn đề liên quan đến học sinh:

Những tồn tại, hạn chế liên quan đến học sinh chủ yếu thể hiện qua các nội dung sau:

-Việc học sinh được tham gia ý kiến về xây dựng nội quy, quy định của nhà trường, tổ chức các phong trào thi đua có liên quan đến học sinh trong quá trình tham gia học tập ở trường, chưa được triển khai phổ biến thường xuyên đến học sinh, chưa tạo điều kiện để học sinh tham gia ý kiến về những vấn đề trên;

-Việc tuyên truyền, cung cấp các thông tin để học sinh biết về kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch của nhà trường hàng năm còn bị xem nhẹ;

1.6.4-Những vấn đề liên quan đến trách nhiệm chung của lãnh đạo nhà trường:

Những tồn tại, hạn chế liên quan đến trách nhiệm chung của lãnh đạo nhà trường chủ yếu thể hiện qua các nội dung sau:

-Vẫn còn biểu hiện của sự né tránh trách nhiệm giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định;

-Chưa quan tâm đầy đủ, đúng mực, kịp thời việc thông báo những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên, nhân viên và người lao động;

1.6.5-Những vấn đề liên quan trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường:

Những tồn tại, hạn chế liên quan đến trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường chủ yếu thể hiện qua các nội dung sau:

-Ban Thanh tra nhân dân chưa phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ; có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Một số trường, Ban Thanh tra nhân dân còn lúng túng, chưa nắm bắt, hiểu rõ việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện

-Công đoàn nhà trường thiếu chủ động phối hợp với Hiệu trưởng nhà trường để tổ chức tốt hội nghị viên chức, người lao động trong nhà trường. Công đoàn nhà trường chưa làm hết vai trò, trách nhiệm của mình trong chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định;

-Chi bộ nhà trường chưa phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của mình trong việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường;

-Ban Thường vụ Đoàn trường còn lúng túng, ngại thực hiện vai trò triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

2-Nguyên nhân của các thực trạng nêu trên:

Những tồn tại, hạn chế nêu trên trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của các trường, nguyên nhân chủ yếu có thể tóm tắt ở những vấn đề sau đây:

-Thiếu sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của tổ chức chi bộ nhà trường về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong mọi hoạt động của nhà trường;

-Sự phối hợp chưa tốt giữa lãnh đạo nhà trường, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên CSHCM của nhà trường;

-Sự thiếu trách nhiệm của Hiệu trưởng, của các thành viên khác của nhà trường; Hiệu trưởng chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nhà trường nơi mình đang quản lý.

-Chưa phát huy hết vai trò của Ban Thanh tra nhân dân đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

-Việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm chưa được coi trọng.

3-Những tác động tiêu cực của các thực trạng nêu trên:

Việc triển khai, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở yếu kém sẽ gây ra những tác động tiêu cực rất lớn dưới đây:

-Làm giảm, thậm chí là yếu kém năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Chi bộ Đảng trong nhà trường;

-Làm giảm vai trò quản lý, điều hành của người hiệu trưởng và tập thể lãnh đạo nhà trường;

-Làm mất lòng tin của giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh đối với nhà trường;

-Không phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh đối với nhà trường;

-Không thực hiện được quan điểm, phương châm của Đảng ta về việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đó là “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”;

-Không đảm bảo để cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho sự nghiệp giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân;

-Không huy động được tiềm năng trí tuệ của hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

III-CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Giải pháp 1: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi ủy chi bộ, của tập thể lãnh đạo nhà trường đối với việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường của mình:

Tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, có khẳng định: “Thực hiện dân chủ trong hoạt

động của cơ quan, đơn vị phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở cơ quan, đơn vị...”. Điều này hết sức cần thiết để đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện trong mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở của nhà trường, sẽ đảm bảo công tác dân chủ được thực hiện đúng định hướng, mục tiêu, hạn chế những biểu hiện xa rời dân chủ, lạm quyền, lộng quyền...

Để việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường có hiệu quả, trước hết tập thể cấp ủy chi bộ, tập thể lãnh đạo nhà trường phải có nhận thức đầy đủ, đúng đắn, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ; Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trước hết, chi ủy và tập thể lãnh đạo nhà trường phải tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường được học tập tinh thần của các văn bản nêu trên và một số văn bản khác có liên quan. Mọi thành viên của nhà trường phải hiểu rõ ý nghĩa quan trọng của việc triển khai và thực hiện tinh thần của “Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường” đối với đơn vị nhà trường của mình.

Hầu hết hiệu trưởng các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đồng thời cũng là bí thư chi bộ nhà trường, đây là một điều kiện hết sức thuận lợi để phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ nhà trường đối với mọi hoạt động của nhà trường, trong đó có việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường. Trong vị trí, vai trò của mình bí thư chi bộ phải có kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nội dung chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường vào tháng 8 hàng năm trước khi năm học mới bắt đầu. Sau khi tổ chức sinh hoạt chuyên đề về nội dung trên, căn cứ vào nội dung tập thể đảng viên chi bộ đã thảo luận, chi bộ phải thống nhất xây dựng nghị quyết về việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường đối với năm học đó. Nghị quyết phải thể hiện được các yêu cầu cần phải chỉ đạo cụ thể sau:

-Công tác tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và Ngành Giáo dục và Đào tạo, đối với việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh của nhà trường. Chi ủy chi bộ nhà trường phải xác định xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, là một nhiệm vụ quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Vì vậy, tập thể chi ủy chi bộ nhà trường cần phải tăng cường công tác

truyền tuyên, nâng cao nhận thức trong chi bộ nhà trường, trong hội đồng giáo dục nhà trường và toàn thể học sinh, phụ huynh học sinh về vị trí, vai trò của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường của mình.

-Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền để cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh có hiểu biết, nhận thức cao hơn về các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường. Chú trọng tuyên truyền các gương điển hình, mô hình tốt về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường.

-Phải đưa nội dung kiểm điểm việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường thành một nội dung kiểm điểm, đánh giá, rà soát định kỳ hàng tháng trong sinh hoạt chi bộ của nhà trường.

-Chi ủy chi bộ phải đổi mới phương thức lãnh đạo của mình, để tạo ra sự đồng tâm, nhất trí cao trong nội bộ nhà trường đối với việc thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Chi bộ phải lãnh đạo việc định hướng để hoạt động thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường phù hợp với quy định của pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.

-Phải coi trọng thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường từ trong tổ chức chi bộ của nhà trường, trong bộ máy hệ thống tổ chức của nhà trường, mà nội dung quan trọng là thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị, về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết ở người đứng đầu nhà trường, ở các thành viên của tập thể lãnh đạo nhà trường, trong các tổ chức chính trị có trong nhà trường như chi bộ Đảng, Công đoàn nhà trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường... Sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên là yêu cầu quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

-Chỉ đạo hiệu trưởng nhà trường phải ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Thành phần Ban Chỉ đạo gồm có Hiệu trưởng làm trưởng ban, Chủ tịch Công đoàn nhà trường làm phó trưởng ban, thành viên gồm đại diện chi ủy chi bộ, đại diện Hội đồng trường, đại diện lãnh đạo nhà trường, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường. Ban Chỉ đạo phải xây dựng quy chế hoạt động cụ thể, có tổ chức họp định kỳ để đánh giá, kiểm điểm nhiệm vụ sau mỗi học kỳ, mỗi năm học.

Chi bộ phải lãnh đạo nhà trường xây dựng hệ thống văn bản làm căn cứ chỉ đạo, triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất trong nội bộ nhà trường. Hàng năm, lãnh đạo nhà trường phải đưa nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường vào kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của từng năm học. Lãnh đạo nhà trường phải triển khai, xây dựng kế hoạch, các giải pháp thực hiện để đưa nhà trường trở thành đơn vị đi đầu trong việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, với điều kiện thực tiễn của đơn vị, cũng như thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Giải pháp 2: Quy định cụ thể hơn trong việc phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường với Hội đồng trường, với tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường, đối với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường của mình:

Các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị nói chung, trong trường trung học phổ thông nói riêng luôn có vai trò quan trọng, tạo sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động, tạo mọi điều kiện thuận lợi để động viên họ phát huy quyền làm chủ của mình. Do vậy, việc phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường với tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường. Để thực hiện tốt vấn đề này, đòi hỏi chi ủy chi bộ nhà trường phải thể hiện vai trò lãnh đạo của mình. Thông qua sinh hoạt chi bộ, chi ủy chủ động xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể cho tập thể lãnh đạo nhà trường, cho Ban chấp hành Công đoàn, cho Ban Chấp hành Đoàn trường trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Trên cơ sở nghị quyết của chi bộ đã ban hành, các tập thể, tổ chức nó trên cần cùng nhau xây dựng bản giao ước trách nhiệm cụ thể với các nội dung sau:

-Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng thay mặt tập thể lãnh đạo nhà trường (Ban giám hiệu) xây dựng dự thảo Quy chế hoạt động dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Hiệu trưởng trình bản dự thảo quy chế để các tổ chức trên tham gia ý kiến góp ý. Hiệu trưởng chỉnh sửa, bổ sung các góp ý của các tổ chức lần thứ nhất. Sau đó, thông qua các hình thức khác nhau như tổ chức cuộc họp hội đồng giáo dục, đăng lên trang Web, bản tin nhà trường để lấy ý kiến góp ý của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh. Hiệu trưởng tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện lần 2 và trình Hội đồng trường, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên nhà trường phê duyệt vào bản Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở

của nhà trường. Tiếp đến hiệu trưởng tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường nghiên cứu bản quy chế và yêu cầu nghiêm túc thực hiện.

-Hội đồng trường của nhà trường có trách nhiệm phê duyệt bản quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường sau khi đã được tổ chức lấy ý kiến đóng góp của mọi thành viên của nhà trường. Sau khi phê duyệt, Hội đồng trường phải phân công một thành viên của mình chịu trách nhiệm theo dõi việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường của Hiệu trưởng.

-Tổ chức Công đoàn nhà trường, người chịu trách nhiệm chính là Chủ tịch Công đoàn, có trách nhiệm chủ động phối hợp với Hiệu trưởng nhà trường để tham gia xây dựng quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của nhà trường, đồng thời phối hợp để tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm của nhà trường sao cho có hiệu quả nhất. Cán bộ là Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường cần được tập huấn đầy đủ về kỹ năng, kinh nghiệm và các quy định pháp luật liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở trong nhà trường. Công đoàn nhà trường phải thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, cùng với việc giám sát việc thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường. Định kỳ cuối mỗi học kỳ, cuối mỗi năm học Công đoàn nhà trường phải tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết để đánh giá, kiểm điểm việc thực hiện các nhiệm vụ của mình, trong đó có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường.

-Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường, ngay từ đầu năm học, Đoàn trường cần bám sát chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh niên trường học của Đoàn cấp trên; đồng thời căn cứ tình hình thực tế của đơn vị mình để xây dựng chương trình hoạt động cụ thể trong năm học, trong đó có xây dựng nội dung triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường đến đoàn viên thanh niên và học sinh của nhà trường. Kế hoạch xây dựng cần bảo đảm tính cụ thể, chi tiết. Liên quan đến trách nhiệm của Đoàn trường đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường, Đoàn trường phải chịu trách nhiệm tuyên truyền, quán triệt, giải thích để học sinh hiểu rõ các vấn đề sau mà các em có quyền được biết:

-Chủ trương, chế độ, chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với học sinh;

-Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường;

-Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

-Chủ trương, kế hoạch tổ chức cho học sinh phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, gia nhập các tổ chức, các đoàn thể trong nhà trường;

-Tham gia đóng góp ý kiến về các vấn đề: nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh; tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh;

-Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, truyền thống, lịch sử dân tộc, văn hóa, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh. Chú trọng giáo dục học sinh thông qua điển hình tiên tiến, thực tiễn hoạt động, rèn luyện học tập của học sinh trong nhà trường. Phát huy vai trò tự học tập, tự rèn luyện, tự tu dưỡng của học sinh. Lựa chọn nội dung, phương thức phù hợp và chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm để các phong trào thi đua của học sinh được triển khai đúng định hướng, sâu rộng, thiết thực và hiệu quả; xây dựng cho các em dần hình thành ý thức tự làm chủ để xây dựng nhà trường là môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, văn minh...

Cuối mỗi học kỳ và cuối năm học, nhà trường phải tổ chức các cuộc họp liên tịch gồm các tổ chức: Chi bộ nhà trường, Công đoàn nhà trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường, Hội đồng trường và tập thể lãnh đạo nhà trường để đánh giá, đúc rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Qua đó, nhà trường phải khắc phục những tồn tại, hạn chế và phát huy những mặt mạnh trong việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường; động viên khen thưởng kịp thời những tập thể, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nhất quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

Giải pháp 3: Đề cao trách nhiệm và phát huy vai trò của hiệu trưởng trong việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường:

Có thể nói rằng, đối với việc xây dựng, triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường thì hiệu trưởng là người có vai trò, trách nhiệm rất lớn. Bởi vì, hiệu trưởng là người có địa vị pháp lý cao nhất trong việc thực hiện vai trò lãnh đạo, quản lý nhà trường. Chưa nói nếu hiệu trưởng đồng thời cũng là bí thư chi bộ nhà trường thì vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng lại càng lớn hơn. Hiệu trưởng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm cao nhất đối với mọi hoạt động của nhà trường, đồng thời phải chịu trách nhiệm chính trước các cơ quan cấp trên và pháp luật về mọi hoạt động của nhà trường. Đối với việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, hiệu trưởng phải có trách nhiệm trong các vấn đề sau:

-Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường trong quản lý, sử dụng, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện chế độ,

chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường theo các quy định của pháp luật và của Ngành Giáo dục và Đào tạo;

-Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường trước tập thể hội đồng nhà trường, học sinh, cha mẹ học sinh và các cấp lãnh đạo, quản lý cấp trên;

-Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh. Khi họ đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể, hiệu trưởng phải bố trí thời gian thích hợp, sớm nhất để gặp và trao đổi với thái độ thiện chí và cầu thị;

-Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, đồng thời đề ra các giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường;

-Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền;

-Chỉ đạo, xem xét, xử lý những người thuộc quyền quản lý mà họ có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; hoặc người có hành vi trả thù, trù dập giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường;

-Chủ động phối hợp với công đoàn nhà trường để tổ chức hội nghị viên chức, người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan;

-Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nội bộ nhà trường;

-Thực hiện những việc hiệu trưởng phải công khai theo quy định như:

+Những việc phải công khai để cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động biết, bao gồm: Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường; các nội quy, quy chế của nhà trường; kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí

hàng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường; giải quyết chế độ, hợp đồng làm việc, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật... đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động; việc đánh giá, xếp loại viên chức cuối năm học; các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường; kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng; văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

+Những việc phải công khai để học sinh, cha mẹ học sinh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật: những nội dung phải công khai theo quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; tất cả các quy định của Nhà nước, của nhà trường liên quan đến học sinh đặc biệt là các chế độ, chính sách học sinh được hưởng, các khoản thu đối với học sinh và cha mẹ học sinh; báo cáo quyết toán các khoản thu từ học sinh, cha mẹ học sinh và nguồn nhận tài trợ của nhà trường; kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường.

-Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại bảng thông báo nhà trường, việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để cán bộ, viên chức, học sinh và cha mẹ học sinh, các cơ quan, tổ chức và người dân biết các nội dung sau: Bộ phận của nhà trường chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan; Thủ tục hành chính để giải quyết công việc; Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc; Phí, lệ phí theo quy định; Thời gian giải quyết từng loại công việc;

-Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân và tổ chức hòm thư góp ý trong nhà trường. Chỉ đạo nhân viên văn thư nhà trường cùng đại diện của Ban Thanh tra nhân dân hàng tuần mở hòm thư góp ý một lần vào một ngày đã quy định. Nghiên cứu và đề xuất giải quyết các ý kiến góp ý được gửi đến, báo cáo hiệu trưởng để có những biện pháp hợp lý nhằm tiếp thu và giải quyết các ý kiến góp ý.

-Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ, viên chức trong việc giải quyết công việc đối với học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, người dân đến liên hệ công việc. Kịp thời có những biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu,

gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của mình;

-Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi phụ huynh, người dân, các cơ quan, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của họ phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời;

-Thông báo để người dân, các cơ quan, tổ chức có liên quan biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những chương trình, kế hoạch do nhà trường xây dựng, hoặc tổ chức thực hiện có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường;

-Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định;

-Phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp) những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các quy định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cấp trên;

-Tham gia đóng góp ý kiến, phê bình đối với hoạt động của cơ quan cấp trên; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan cấp trên yêu cầu;

-Thường xuyên báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo về tình hình công tác của nhà trường theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.

Hiệu trưởng cần phải nhận thức rõ việc thực hiện dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường là một thiết chế hỗ trợ rất hiệu quả cho công tác quản lý, điều hành công việc. Không nên nhìn nhận việc thực hiện dân chủ như là một đối trọng về lợi ích trong quản lý, điều hành, hoạt động của nhà trường. Thực hiện dân chủ cơ sở tốt sẽ là công cụ giám sát có hiệu quả cho chính nhà trường mà người hiệu trưởng đang quản lý, đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của nhà trường, đồng thời giúp cảnh báo sớm những sai phạm có thể xảy ra đối với các quyết định của hiệu trưởng, hoặc trong quá trình tổ chức triển khai công tác của nhà trường. Chính vì vậy, hiệu trưởng cần nhận thức đúng vai trò và tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, tạo mọi điều kiện tốt nhất để cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức đại diện

cho quyền lợi của họ như Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân hoàn thành nhiệm vụ, hoặc tạo điều kiện về thời gian, vật chất để các tổ chức này hoạt động được hiệu quả. Bên cạnh đó, hiệu trưởng phải đảm bảo đúng trách nhiệm của mình trong thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường; trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường.

Giải pháp 4: Nâng cao chất lượng, hiệu quả tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh là đối tượng chính, chủ yếu quyết định chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Vì vậy, việc nhà trường quan tâm, tạo điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả tinh thần trách nhiệm của họ trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường là yêu cầu bức thiết đối với mỗi nhà trường. Tập thể lãnh đạo nhà trường phải có trách nhiệm tuyên truyền, quán triệt thường xuyên để cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về trách nhiệm của họ trong việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường. Cụ thể, yêu cầu họ phải xác định rõ các trách nhiệm của mình sau đây:

-Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường phải có nhận thức và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc Luật Cán bộ công chức, Luật viên chức, Điều lệ nhà trường phổ thông, nội quy của nhà trường cùng các quy định khác của ngành, của chính quyền địa phương;

-Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật; có đạo đức mẫu mực, là tấm gương cho học sinh noi theo;

-Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước tổ trưởng và trước hiệu trưởng về việc thực thi nhiệm vụ của mình được giao. Trong khi thi hành nhiệm vụ, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động được quyền trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình, mà ý kiến đó khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp đó, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc

hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

-Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ nhà trường đảm bảo an ninh, an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh...;

-Chủ động đóng góp ý kiến có chất lượng vào các nội dung mà hiệu trưởng cần lấy ý kiến của tập thể hội đồng nhà trường;

-Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan, đơn vị;

-Cán bộ, giáo viên, nhân viên chỉ được tiếp nhận tài liệu và giải quyết công việc của phụ huynh, người dân, cơ quan, tổ chức khác tại nhà trường; thực hiện bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định tại Pháp lệnh số 30/2000/PL-UBTVQH10, ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về bảo vệ bí mật Nhà nước;

-Khi phụ huynh, người dân, các cơ quan, tổ chức có yêu cầu, cán bộ, viên chức có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, cán bộ, viên chức nhà trường phải thông báo để phụ huynh, người dân, cơ quan, tổ chức biết và hướng dẫn họ đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, viên chức không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết công việc của học sinh, cha mẹ học sinh, người dân, cơ quan, tổ chức đến liên hệ công việc;

-Công việc của học sinh, cha mẹ học sinh, người dân, cơ quan, tổ chức đến liên hệ giải quyết, cán bộ, viên chức nhà trường phải nghiên cứu xử lý và kịp thời giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế hoạt động của nhà trường;

-Cán bộ, viên chức phải nắm bắt được những việc trong hoạt động của nhà trường mà mình có quyền giám sát, kiểm tra như: Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường; việc sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của nhà trường; thực hiện các nội quy, quy chế hoạt động của nhà trường đã được thông qua trong hội nghị viên chức, người lao động đầu mỗi năm học; thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, viên chức trong nhà trường; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

-Bên cạnh đó, cán bộ, viên chức cũng phải nắm bắt được về các hình thức giám sát, kiểm tra của mình, chủ yếu là thông qua ba hình thức sau đây:

+Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường;

+Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường;

+Thông qua hội nghị viên chức, người lao động đầu năm của nhà trường.

Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, viên chức, người lao động phải được xác lập càng cụ thể càng tốt. Các nội dung, quy trình, hình thức thực hiện dân chủ cơ sở trong nhà trường càng được thể chế hóa, đảm bảo cho cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh được biết, được bàn, được tham gia, được quyết định và được giám sát, kiểm tra trên cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật.

Giải pháp 5: Đề cao vai trò trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường:

Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường do hội nghị viên chức, người lao động bầu ra theo nhiệm kỳ. Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo nguyên tắc khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời, đúng pháp luật; làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số. Nhiệm vụ cơ bản của Ban Thanh tra nhân dân là thực hiện giám sát và kiểm tra các hoạt động của nhà trường theo hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường. Nghiêm cấm mọi hành vi đe dọa, trả thù, trù dập đối với thành viên Ban Thanh tra nhân dân. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân để kích động, dụ dỗ, lôi kéo người khác khiêu nạt, tố cáo sai sự thật và thực hiện các hành vi trái pháp luật.

Trong thời gian qua thực tế cho thấy tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân chưa thực sự phát huy hết được chức năng, nhiệm vụ theo quy định và những kết quả đạt được vẫn còn hạn chế. Điều này xuất phát từ nguyên nhân chủ yếu do Ban Thanh tra nhân dân đều là cấp dưới của Hiệu trưởng nhà trường, chịu sự chi phối mạnh mẽ bởi các quyết định của Hiệu trưởng, trong đó có quyền lợi trong công việc hàng ngày ở nhà trường, việc cấp kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Vì vậy, việc tổ chức Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường, trong một mức độ nào đó vẫn chưa thật sự đảm bảo rõ tính độc lập, khó có thể thực hiện được đúng bản chất của hoạt động giám sát, kiểm tra. Trên thực tế, hiệu lực của hoạt động giám sát, kiểm tra của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường thường mang tính hình thức là chủ yếu.

Tuy nhiên, Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường vẫn phải được duy trì như một thiết chế để đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Vì vậy, để nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường, Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường phải chủ động lựa chọn, bố trí những người có phẩm chất, năng lực tốt, được cán bộ, viên chức, người lao động

tín nhiệm để giới thiệu bầu vào Ban Thanh tra nhân dân. Các thành viên được bầu vào Ban Thanh tra nhân dân yêu cầu phải có bản lĩnh, không ngại va chạm, có ý thức đầy đủ về vị trí, vai trò và phải nắm rõ nhiệm vụ, quyền hạn của mình được pháp luật quy định; có nghiệp vụ hoạt động, được tập huấn cơ bản. Muốn vậy, hàng năm nhà trường và tổ chức Công đoàn phải có kế hoạch tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác thanh tra nhân dân của nhà trường về chức năng, nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân, kỹ năng xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức thực hiện quyền thanh tra, giám sát, kiểm tra, xác minh vụ việc theo quy định của pháp luật... nhằm nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng, năng lực, trình độ và hiểu biết pháp luật cho người làm công tác thanh tra nhân dân. Bên cạnh đó, hiệu trưởng nhà trường phải khách quan, công tâm thật sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi và bố trí nguồn kinh phí hợp lý để Ban Thanh tra nhân dân hoạt động. Ban Thanh tra nhân dân phải thực hiện đúng nhiệm vụ là giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Ban Thanh tra nhân dân ngoài trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, còn phải có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và quần chúng nhân dân phản ánh những vấn đề có liên quan đến nhà trường; phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Về hoạt động của Ban thanh tra nhân dân trong nhà trường cần chú ý đến những vấn đề sau:

-Khi xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động năm, đồng thời xây dựng dự toán kinh phí hoạt động để hiệu trưởng phê duyệt và thông qua tại hội nghị viên chức, người lao động đầu năm học. Chương trình, kế hoạch hoạt động phải được tập thể Ban Thanh tra nhân dân thảo luận, thống nhất và phải được Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường thông qua. Sau đó, gửi một bản cho Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường, một bản cho hiệu trưởng nhà trường biết để hỗ trợ, tạo điều kiện;

-Để thực hiện nhiệm vụ giám sát có chất lượng, hiệu quả phù hợp trong điều kiện Ban Thanh tra nhân dân hoạt động kiêm nhiệm, phạm vi giám sát trước hết tập trung vào những nội dung sau đây: Những nội dung đã được Nghị quyết Hội nghị Viên chức, người lao động nhà trường thông qua; Những vụ việc gây bức xúc trong nội bộ nhà trường; các hành vi vi phạm quyền, lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh; Những vụ việc liên quan đến hoạt động của nhà trường, liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, viên chức,

người lao động qua theo dõi, phản ánh phát hiện có vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

-Ban thanh tra nhân dân thực hiện hoạt động giám sát thông qua các hình thức gồm:

+Tổ chức thu thập, tổng hợp và phân tích thông tin phản ánh từ các nguồn: do cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh phản ánh trực tiếp; qua hòm thư góp ý về các nội dung trong phạm vi giám sát; qua nghiên cứu văn bản tài liệu liên quan đến nội dung giám sát. Ban Thanh tra nhân dân tổng hợp, phân tích đối chiếu với các quy định pháp luật, quy định, quy chế nội bộ để đánh giá việc thực hiện; đề xuất kiến nghị với hiệu trưởng xem xét giải quyết theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

+Tiến hành cuộc giám sát theo chương trình, kế hoạch thì cần thực hiện các nội dung sau: Xây dựng kế hoạch cuộc giám sát xác định rõ phạm vi, đối tượng, nội dung giám sát; thời gian, địa điểm giám sát; trưởng đoàn và thành viên tham gia giám sát; kinh phí và điều kiện bảo đảm cho việc giám sát. Ít nhất trước 5 ngày tiến hành cuộc giám sát, phải gửi kế hoạch cuộc giám sát đến Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường, hiệu trưởng nhà trường để hiệu trưởng chỉ đạo đối tượng được giám sát tạo điều kiện cho Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ. Gặp gỡ người phụ trách, điều hành bộ phận được giám sát trao đổi về phạm vi nội dung giám sát; đề nghị cung cấp tài liệu liên quan đến nội dung giám sát; phân công thành viên đọc, nghiên cứu tài liệu, đối chiếu với quy định pháp luật hiện hành, quy chế, quy định của nhà trường liên quan đến nội dung giám sát; tiến hành trao đổi, đối thoại với người có trách nhiệm tại địa điểm giám sát để làm rõ vấn đề còn thiếu thông tin. Lập báo cáo giám sát nhằm đánh giá mức độ việc chấp hành quy định pháp luật, quy định nội bộ; xác định mặt được, mặt tồn tại, thiếu sót về công tác quản lý, điều hành của bộ phận được giám sát; đề xuất, kiến nghị giải pháp khắc phục thiếu sót, tồn tại. Nội dung báo cáo cuộc giám sát phải được ít nhất trên 70% thành viên tham gia cuộc giám sát tán thành. Báo cáo cuộc giám sát kèm bản kiến nghị phải được Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường xác nhận trước khi gửi đến hiệu trưởng nhà trường xem xét, giải quyết.

Giải pháp 6: Kiểm tra và xử lý kịp thời những biểu hiện thiếu dân chủ trong nhà trường:

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, thì việc thực hiện quy chế dân chủ phải luôn được gắn với bảo đảm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Cấp dưới phải phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cấp trên. Mỗi cá

nhân phải thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Mỗi nhà trường phải xây dựng được chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao; đánh giá đúng chất lượng, trình độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của nhà trường. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc đối với học sinh, cha mẹ học sinh cũng như người dân đến liên hệ công việc, xử lý nghiêm việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh; xâm phạm quyền làm chủ của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh của nhà trường, hoặc có hành vi cản trở việc thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường. Tăng cường dân chủ là phải đi đôi với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Hiệu trưởng nhà trường phải nắm bắt và xử lý kịp thời những mâu thuẫn có thể xảy ra ở bên trong và bên ngoài nhà trường, ngay khi những mâu thuẫn này mới xuất hiện. Tuyệt đối không để mâu thuẫn kéo dài mà lãnh đạo nhà trường không nắm bắt được. Hiệu trưởng phải thường xuyên gần gũi, trao đổi trò chuyện với giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường. Qua đó, hiệu trưởng sẽ nắm bắt kịp thời được những tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của giáo viên, nhân viên và học sinh của mình. Ngoài ra, hiệu trưởng phải tổ chức các kênh thông tin nhiều chiều để nắm bắt kịp thời các tình huống, các hành vi vi phạm việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường. Từ đó đánh giá đúng các vấn đề, sự việc xảy ra để có cách xử lý phù hợp.

Khi có các tình huống xảy ra, đặc biệt là các tình huống có liên quan đến phụ huynh học sinh, nhà trường phải nhanh chóng tiếp cận tình huống, sự việc và có thái độ tích cực, sẵn sàng tham gia nhanh chóng giải quyết tình huống, sự việc theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công bằng, khách quan, hợp tình, hợp lý.

Lãnh đạo nhà trường phải phối hợp với Công đoàn nhà trường thường xuyên rà soát lại các quy chế hoạt động của nhà trường, trong đó có quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của nhà trường để điều chỉnh, bổ sung những nội dung chưa hoàn thiện. Tổ chức triển khai kịp thời những điều chỉnh, bổ sung này. Phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, cá nhân và từng tổ chức có trong nhà trường, thường xuyên tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của họ. Khi có sai phạm xảy ra phải quy đúng trách nhiệm, kịp thời xử lý, uốn nắn, sửa chữa không để tái phạm lần thứ hai.

Thiếu công khai, minh bạch những nội dung được quy định những việc phải công khai ở Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 9 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, là một trong những biểu hiện thiếu dân chủ nghiêm trọng nhất trong nhà trường. Vì vậy, với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”, lãnh đạo nhà trường phải xác định công khai, minh bạch là “chìa khóa” tốt nhất để thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Nội dung công khai ngoài tập trung vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều quan trọng nhất là phải công khai các khoản đóng góp của học sinh, cha mẹ học sinh; công khai các chế độ, chính sách của học sinh, của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động...

IV-HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN:

1-Kết quả đạt được:

Trong hơn hai năm liền, từ năm học 2019-2020 đến nay, các giải pháp trên đã được một số trường trung học phổ thông của tỉnh nhà thực hiện, bước đầu đã đem lại một số thành công nhất định. Cụ thể như đối với Trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, qua đợt kiểm tra của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 300-QĐ/BCĐ, ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của Huyện ủy ĐăkR'Lấp, về việc Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với Trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, huyện ĐăkR'Lấp. Đoàn kiểm tra đã ghi nhận, đánh giá cao việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường trong những năm qua (Kết luận số 69-KL/BCĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2021). Dưới đây là một số ghi nhận của Đoàn kiểm tra về những mặt đạt được của nhà trường:

-Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng các văn bản thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường:

+Thông qua hội nghị viên chức, người lao động đầu mỗi năm học, thông qua các cuộc họp hội đồng hàng tháng, thông qua hệ thống phát thanh nội bộ, nhà trường đã triển khai có chất lượng, hiệu quả đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường nắm bắt các văn bản của Đảng, của Nhà nước, của các cấp trên về việc quy định, hướng dẫn thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở có liên quan đến mọi hoạt động của nhà trường (gồm 09 văn bản);

+Nhà trường đã thường xuyên quán triệt, tuyên truyền để cán bộ, viên chức, người lao động hiểu rõ được mục đích của việc thực hiện quy chế dân chủ là nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và người lao động, đồng thời nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng, người đứng đầu nhà trường; Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức là công bộc của nhân dân, của phụ huynh, có đủ phẩm

chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường; có khả năng phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu phụ huynh học sinh;

+Nhà trường đã xác định đúng trọng tâm về yêu cầu của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường: Thực hiện dân chủ phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Chi bộ nhà trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu và của các tổ chức đoàn thể quần chúng ở trong nhà trường; Việc thực hiện dân chủ phải tuân thủ trong khuôn khổ của pháp luật Nhà nước; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường;

+Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 05/KH-THPTNTT, ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, về việc Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhà trường đầu năm học, đảm bảo đúng theo tinh thần Hướng dẫn số 63/HD-CĐN, ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Đắk nông. Sau Hội nghị nhà trường đã thông qua nghị quyết và các văn bản thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

-Nhà trường đã thực hiện những việc phải công khai để giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh biết theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, bao gồm: Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường; Về các kế hoạch công tác của nhà trường hàng năm; Về kinh phí hoạt động hàng năm; Về công tác quy hoạch các chức danh lãnh đạo chi bộ, lãnh đạo nhà trường; công tác bố trí, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường luôn được đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ và phát huy được khả năng mỗi người; Về công tác nâng lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật viên chức, người lao động; Về công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật viên chức, người lao động; Về các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; Về kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường; Về các nội quy, quy chế của nhà trường; Về kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến.

-Nhà trường đã có ban hành quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo đúng quy định. Hàng năm nhà trường có tổ chức sơ kết, tổng kết công tác thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

-Đối với công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường, thường xuyên kiểm tra các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ Văn phòng thực hiện quy chế dân chủ đã được ban hành của nhà trường; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, trong đó khẳng định các kết quả đạt được và rút ra các tồn tại, hạn chế cần khắc phục, từ đó đề ra các biện pháp thực hiện cho các năm tiếp theo. Qua kiểm tra, giám sát cho thấy các đoàn thể, các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động rất quan tâm đến việc phát huy dân chủ, những nội dung cần công khai dân chủ trong nhà trường để mọi thành viên của nhà trường thực hiện việc giám sát của mình theo quy định của pháp luật. Nhà trường thường xuyên lãnh đạo việc rà soát, bổ sung, sửa đổi các nội dung ở Quy chế thực hiện dân chủ đã ban hành cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành và có hiệu lực thực hiện. Xây dựng các quy chế, quy ước với các nội dung cụ thể, sát thực tế với tình hình của nhà trường, của địa phương.

-Nhà trường đã thực hiện tốt việc phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh; công khai, dân chủ trong thực hiện chế độ, chính sách; bảo đảm lợi ích của người lao động; động viên, khen thưởng và xử lý kỷ luật kịp thời; tăng cường vai trò quản lý của hiệu trưởng nhà trường; đảm bảo kỷ cương trong nhà trường; đẩy mạnh phong trào thi đua, thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Những nội dung của Quy chế dân chủ của nhà trường đã đi vào nền nếp, tạo chuyển biến tốt trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh, cũng như trong hệ thống tổ chức của nhà trường.

Việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Việc xây dựng quy chế hoạt động cụ thể đã tạo ra được nền nếp quy cũ trong mọi hoạt động của nhà trường, tạo tiền đề cơ sở tốt để nhà trường xây dựng văn hóa công sở, văn hóa học đường của nhà trường đảm bảo tiêu chí kiểm định chất lượng quy định. Nhà trường đã thực hiện chế độ hội họp theo đúng định kỳ, phối hợp tốt với tổ chức Công đoàn để tổ chức hội nghị viên chức, người lao động đầu năm học theo quy định của pháp luật.

Lãnh đạo nhà trường luôn biết lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong trường, đã có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước và phù hợp với thẩm quyền được giao. Nhà

trường đã phát huy được hiệu quả của Ban Thanh tra nhân dân trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình. Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản, kế hoạch, việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy hàng năm theo quy định của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Việc thực hiện chế độ công khai tài chính theo đúng quy định của Nhà nước; đã công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên. Công khai những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất, nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật, đề bạt và các chế độ chính sách khác. Thực hiện công khai các khoản thu và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến đóng góp xây dựng của các cá nhân và các tổ chức, đoàn thể trong trường về các vấn đề: kế hoạch phát triển quy mô trường lớp; kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất; việc xây dựng nội quy, quy chế nội bộ trong nhà trường; công tác tuyển sinh; xây dựng kế hoạch năm học; việc chăm sóc kiến; quy trình quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh...

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, quản lý; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động. Đồng thời thực hiện đúng những quy định của Luật Viên chức, Luật phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, cán bộ, viên chức; tôn trọng đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh, bảo vệ uy tín của nhà trường.

Nhìn chung trong thời gian qua, nhà trường đã thực hiện tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo cơ sở và tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

2-Ý nghĩa thực tiễn của sáng kiến:

Việc triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường nói chung, trong trường trung học phổ thông nói riêng, làm cho cán bộ, viên chức, người lao động sẽ thực hiện tốt quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ của mình, có ý thức rèn luyện, phấn đấu trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có lối sống lành mạnh và trung thực; phát huy tinh thần dân chủ trong hoạt động, công tác, tích cực tham gia ý kiến về những việc cán bộ, viên chức được tham gia ý kiến. Mỗi cán bộ, viên chức không ngừng rèn luyện để nâng cao năng lực chuyên môn và điều chỉnh lề lối làm việc theo hướng công khai, dân chủ.

Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường sẽ tạo sự đồng thuận cao trong nội bộ nhà trường. Điều này góp phần phòng ngừa và hạn chế khiếu kiện,

kiểu nại, tố cáo; ngăn chặn và đẩy lùi tiêu cực, lãng phí, tham nhũng giúp nhà trường luôn ổn định, đảm bảo an ninh, an toàn, lành mạnh, thân thiện và thuận lợi trong việc phát triển về mọi mặt.

Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường sẽ phát huy mạnh mẽ trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh. Điều này góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức thật sự là công bộc của dân, là viên chức gương mẫu có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước; giúp nhà trường thực hiện tốt việc phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Do vậy, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tốt trong nhà trường, sẽ góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành của lãnh đạo nhà trường và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức... Nó sẽ tạo dựng nên được môi trường nhà trường luôn có tập thể đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động biết thương yêu, đoàn kết, cùng có quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển về mọi mặt.

3-Đối tượng hưởng lợi của sáng kiến:

Khi nhà trường tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở sẽ đem lại cho nhà trường nhiều lợi ích.

Trước hết, đối với nhà trường sẽ tạo dựng được uy tín, thương hiệu cho nhà trường từ việc được cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh, người dân chính quyền, cấp ủy các cấp, lãnh đạo cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận, đánh giá về hiệu ứng tích cực từ môi trường dân chủ thật sự mà nhà trường đã xây dựng nên. Nó giúp cho cán bộ quản lý nhà trường, các thầy cô giáo, học sinh và phụ huynh luôn có suy nghĩ, tình cảm và hành động tốt đẹp. Từ đó giúp nhà trường xây dựng nhân cách, lối sống văn minh, tốt đẹp cho cán bộ, viên chức và học sinh của nhà trường. Tạo môi trường thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ giáo dục của mình đối với thế hệ trẻ học sinh. Nhà trường sẽ tạo được lòng tin của xã hội, của cha mẹ học sinh và họ luôn có mong muốn cho con em mình vào học ở trường, làm cho nhà trường trở thành địa chỉ thu hút học sinh một cách lành mạnh.

Đối với học sinh, khi được học tập trong một môi trường dân chủ, lành mạnh, thân thiện là môi trường tốt để các em phát triển bản sắc, năng lực, cá tính riêng của mình, để phát triển, hình thành nhân cách của con người mới giàu tính nhân văn và văn minh. Các em sẽ luôn được bảo vệ về thể chất và tinh thần; luôn được tôn trọng, đối xử công bằng, bình đẳng và nhân ái. Ở đó các em được thể hiện tiếng

nói, chính kiến riêng của mình và thể hiện cao tinh thần làm chủ tập thể của mình, làm chủ nhà trường của mình.

Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của nhà trường khi được làm việc trong một nhà trường có môi trường dân chủ tích cực, lành mạnh thì các thành viên trong nhà trường dễ dàng chia sẻ với nhau những kinh nghiệm và kiến thức, phát triển khả năng hợp tác, khả năng làm việc tập thể giữa các thành viên trong mọi lĩnh vực hoạt động của nhà trường. Họ sẽ tích cực hoạt động vì sự phát triển chung của nhà trường.

Tóm lại, một khi nhà trường thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tốt thì đối tượng hưởng lợi chính là tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh của nhà trường. Họ chính là những chủ thể của nhà trường, họ thực sự làm chủ nhà trường của mình với tinh thần “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ.

I-KẾT LUẬN:

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nội bộ nhà trường bao gồm trách nhiệm của hiệu trưởng (người đứng đầu nhà trường), của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh của nhà trường trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của nhà trường; những việc phải công khai để cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh biết; những việc cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh tham gia ý kiến xây dựng, góp ý, phê bình; những việc cán bộ, viên chức giám sát, kiểm tra.

Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với học sinh, cha mẹ học sinh, người dân, các tổ chức, cơ quan có quan hệ bao gồm trách nhiệm của hiệu trưởng và của cán bộ, viên chức trong quan hệ và giải quyết công việc với người dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan cấp trên.

Nguyên tắc dân chủ trong hoạt động của nhà trường về quyền và nghĩa vụ của cán bộ, viên chức, người lao động đã được xác lập bởi các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước có liên quan và bởi quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của nhà trường, do tập thể nhà trường xây dựng nên và mọi người phải có trách nhiệm tuyệt đối tuân thủ. Các nội dung, quy trình, hình thức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo cho cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh được biết, được tham gia, được quyết định và được giám sát, kiểm tra trên cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan.

Việc triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của nhà trường làm cho cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện tốt nghĩa vụ của mình, có ý thức rèn luyện, phấn đấu trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có lối sống lành mạnh và trung thực; phát huy tinh thần dân chủ trong hoạt động, công tác, tích cực tham gia ý kiến về những việc cán bộ, viên chức được tham gia ý kiến. Mỗi cán bộ, viên chức sẽ không ngừng rèn luyện để nâng cao năng lực chuyên môn và tự mình điều chỉnh lề lối làm việc theo hướng công khai, dân chủ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tốt sẽ tạo sự đồng thuận trong nội bộ nhà trường, góp phần phòng ngừa và hạn chế khiếu kiện, khiếu nại; ngăn chặn và đẩy lùi tiêu cực, lãng phí, tham nhũng, giúp nhà trường luôn ổn định, phát triển.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nhà trường cần phải tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

-Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi ủy chi bộ, của tập thể lãnh đạo nhà trường đối với việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường của mình.

-Quy định cụ thể hơn trong việc phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường với Hội đồng trường, với tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường đối với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường của mình.

-Đề cao trách nhiệm và phát huy vai trò của hiệu trưởng trong việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

-Nâng cao chất lượng, hiệu quả tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

-Đề cao vai trò, trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

-Kiểm tra và xử lý kịp thời những biểu hiện thiếu dân chủ trong nhà trường.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, lãnh đạo nhà trường cần quan tâm đẩy mạnh thường xuyên các công việc sau:

-Chú trọng tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường về vai trò, tầm quan trọng cũng như các nội dung thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của đơn vị nhà trường của mình.

-Chú trọng việc giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh của nhà trường.

-Thực hiện nghiêm túc việc công khai và lấy ý kiến của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh theo đúng quy định của pháp luật.

-Tăng cường thường xuyên các hoạt động tổ chức đối thoại một cách dân chủ các hoạt động có trong nhà trường; nâng cao hơn nữa chất lượng của Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Công đoàn Ngành Giáo dục và Đào tạo.

-Khắc phục kịp thời tính hình thức trong hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường; thường xuyên tập huấn nghiệp vụ công tác thanh tra nhân dân cho các thành viên Ban Thanh tra nhân dân.

-Tăng cường dân chủ phải đi đôi với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiên quyết đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong nhà trường.

-Hiệu trưởng nhà trường phải có nhận thức đầy đủ, đúng đắn việc thực hiện dân chủ là một thiết chế hỗ trợ rất hiệu quả cho công tác quản lý, điều hành công việc của mình.

-Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường; xử lý kịp thời, nghiêm túc những trường hợp vi phạm, hoặc lợi dụng dân chủ để cản trở các hoạt động chính đáng của nhà trường vì động cơ cá nhân.

II-KIẾN NGHỊ:

1-Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Cần có văn bản quy phạm pháp luật quy định về xây dựng quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trong hoạt động cụ thể của trường trung học phổ thông công lập, phù hợp hơn với Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; phù hợp với mục tiêu giáo dục bậc trung học phổ thông của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiện nay.

2-Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông:

Cần tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao trình độ nghiệp vụ thực hiện vai trò, chức năng, nhiệm vụ cho các Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ của các trường. Cung cấp kịp thời những tài liệu có liên quan đến hoạt động tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Có các chính sách, chế độ khuyến khích động viên, khen thưởng mang tính ổn định lâu dài đối với những trường thực hiện tốt, có tính sáng tạo trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường.

3-Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông:

Cần tổ chức các hội nghị tổng kết, hội thảo về việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Qua đó báo cáo các mô hình thực hiện tốt của các trường, các cơ sở giáo dục khác, để Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của các trường nắm bắt đầy đủ hơn về công tác triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đáp ứng yêu cầu hiện nay của thực tiễn.

4-Đối với lãnh đạo các nhà trường:

Thường xuyên học tập nắm vững cơ sở lý luận của khoa học quản lý và khoa học giáo dục, đúc rút kinh nghiệm quản lý và tự nâng cao năng lực quản lý. Trên cơ sở đó, nghiên cứu và vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong nhà trường mình sao cho có hiệu quả nhất. Tạo dựng, hình thành được môi trường dân chủ trong nhà trường là một nét văn hóa, một truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

5-Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động:

Phải nâng cao ý thức trách nhiệm, có quyết tâm cao trong việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường. gương mẫu, trách nhiệm trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ có trong nhà trường như: cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu diếm, bung bít, làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác.

Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của người thầy, của viên chức ngành giáo dục; tôn trọng đồng nghiệp và học sinh, cha mẹ học sinh; bảo vệ uy tín của nhà trường.

6-Đối với học sinh:

Học sinh phải tự giác, chủ động, tham gia tích cực các hoạt động giáo dục của nhà trường liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của nhà trường. Nghiêm túc thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường dân chủ của nhà trường.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nghị quyết số 03-NQ/HNTW ngày 18 tháng 6 năm 1997, Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII), về *“Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”*.
- Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18 tháng 02 năm 1998 của Bộ Chính trị Khóa VIII, về *“Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”*.
- Kết luận số 65-KL/TW ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa VIII), về *“Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa VIII về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”*.
- Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị, về việc *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.
- Kết luận số 120-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị Khóa XII, về việc *“Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”*.
- Công văn số 182-CV/TU ngày 31 tháng 03 năm 2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông, về *“Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021”*.
- Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, *“Về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”*.
- Thông tư số 01/2016/TT-BNV, ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ, về việc *“Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ, về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”*.
- Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ, về việc *“Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”*.
- Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Ban hành *“Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường”*.
- Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc *“Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập”*.

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc “*Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*”.

-Hướng dẫn số 1271/HD-TLĐ, ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, về việc “*Công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân theo quy định tại Nghị định số 159/2016/NĐ-CP*”.

-Hướng dẫn số 469/HD-CDN ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Công đoàn Ngành Giáo dục Việt Nam, “*Về việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo*”.

-Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc “*Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo*”.

-Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc “*Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*”.

-Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc “*Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*”.

-Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02 tháng 02 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X, về “*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*”.

-Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 08 tháng 5 năm 2008 của Tỉnh ủy Đắk Nông, về việc “*Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02 tháng 02 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X, về Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*”.

-Đặng Quốc Bảo cùng tập thể tác giả (1999), *Khoa học tổ chức và quản lý, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Thống Kê, Hà Nội.

-Phan Thị Hồng Vinh (2006), *Quản lý giáo dục*, Nhà xuất bản Đại học Hà Nội.

-Nguyễn Phúc Châu (2005), *Đề cương bài giảng học phần quản lý nhà trường, Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục và Đào tạo Hà Nội*.

-Báo cáo số 25/BC-THPTNTT ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, về việc “*Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở Trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành năm học 2019-2020*”.
